

*Căn cứ Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân ngày 30 tháng 6 năm 1989;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế,*

### QUYẾT ĐỊNH:

*Điều 1.- Cho phép các cơ sở kiểm nghiệm thuộc ngành Y tế được thu phí kiểm nghiệm các mẫu thuốc, nguyên liệu làm thuốc và trang thiết bị y tế do các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài đưa đến kiểm nghiệm. Bộ Y tế và Bộ Tài chính cần bàn thống nhất để ra quyết định và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về mức thu phí.*

*Điều 2.- Số tiền thu phí kiểm nghiệm phải được quản lý và sử dụng theo chế độ quản lý tài chính đối với đơn vị sự nghiệp có thu do Bộ Tài chính quy định.*

*Điều 3.- Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 1 tháng 10 năm 1994.*

*Điều 4.- Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Y tế có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Quyết định này.*

*Điều 5.- Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.*

K.T. Thủ tướng Chính phủ

*Phó Thủ tướng*

PHAN VĂN KHẢI

### CÁC BỘ

*BỘ THƯƠNG MẠI*

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Thương mại số 1172-TM/XNK ngày 22-9-1994 ban hành Quy chế Xuất nhập khẩu ủy thác giữa các pháp nhân trong nước.**

### BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

*Căn cứ Nghị định số 95-CP ngày 4-12-1993 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Thương mại;*

*Căn cứ Nghị định số 33-CP ngày 19-4-1994 của Chính phủ về quản lý Nhà nước đối với hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu,*

### QUYẾT ĐỊNH:

*Điều 1.- Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Xuất nhập khẩu ủy thác giữa các pháp nhân trong nước.*

*Điều 2.- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với quy định trong Quyết định này đều bị bãi bỏ.*

*Điều 3.- Vụ trưởng các Vụ có liên quan, Trưởng các Phòng giấy phép xuất nhập khẩu chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quy chế này.*

Bộ trưởng Bộ Thương mại

LÊ VĂN TRIẾT

### QUY CHẾ Xuất nhập khẩu ủy thác giữa các pháp nhân trong nước

*(ban hành kèm theo Quyết định số 1172-TM/XNK ngày 22-9-1994 của Bộ Thương mại).*

#### 1. ĐỊNH NGHĨA:

Xuất nhập khẩu ủy thác là hoạt động dịch vụ thương mại dưới hình thức thuê và nhận làm dịch vụ xuất khẩu hoặc nhập khẩu. Hoạt động này được thực hiện trên cơ sở hợp đồng ủy thác xuất khẩu hoặc nhập khẩu giữa các doanh nghiệp, phù hợp với những quy định của Pháp lệnh Hợp đồng kinh tế.

#### 2. CHỦ THỂ:

2.1. Chủ thể ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu:

Tất cả các doanh nghiệp có giấy phép kinh doanh trong nước và/hoặc giấy phép kinh doanh

09652354

xuất nhập khẩu đều được ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu.

2.2. Chủ thể nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu:

Tất cả các doanh nghiệp có giấy phép kinh doanh xuất nhập khẩu đều được phép nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu.

### 3. ĐIỀU KIỆN:

3.1. Đối với bên ủy thác:

- Có giấy phép kinh doanh trong nước và/hoặc có giấy phép kinh doanh xuất nhập khẩu.

- Có hạn ngạch hoặc chỉ tiêu xuất khẩu, nhập khẩu, nếu ủy thác xuất nhập khẩu những hàng hóa thuộc hạn ngạch hoặc kế hoạch định hướng.

- Được cơ quan chuyên ngành đồng ý bằng văn bản đối với những mặt hàng xuất nhập khẩu chuyên ngành.

- Có khả năng thanh toán hàng hóa xuất nhập khẩu ủy thác.

3.2. Đối với bên nhận ủy thác:

- Có giấy phép kinh doanh xuất nhập khẩu.

- Có ngành hàng phù hợp với hàng hóa nhận xuất nhập khẩu ủy thác.

### 4. PHẠM VI:

4.1. Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu những mặt hàng không thuộc diện Nhà nước cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu.

4.2. Bên ủy thác chỉ được ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu những mặt hàng nằm trong phạm vi kinh doanh đã được quy định trong giấy phép kinh doanh trong nước, hoặc trong giấy phép kinh doanh xuất nhập khẩu.

4.3. Bên ủy thác có quyền lựa chọn bên nhận ủy thác theo quy định tại điều 3.2 nói trên để ký kết hợp đồng ủy thác.

### 5. NGHĨA VỤ VÀ TRÁCH NHIỆM:

Bên nhận ủy thác phải cung cấp cho bên ủy thác các thông tin về thị trường, giá cả, khách hàng, có liên quan đến đơn hàng ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu. Bên ủy thác và bên nhận ủy thác thương lượng và ký hợp đồng ủy thác. Quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của 2 bên do 2 bên thỏa thuận và được ghi trong hợp đồng.

Bên ủy thác thanh toán cho bên nhận ủy thác phí ủy thác và các khoản phí tổn phát sinh khi thực hiện ủy thác.

### 6. TRÁCH NHIỆM PHÁP LUẬT:

Các bên tham gia hoạt động xuất nhập khẩu ủy thác phải nghiêm chỉnh thực hiện những quy định của Quy chế này và những quy định của hợp đồng ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu do các bên tham gia đã ký kết.

Vi phạm những quy định nói trên, tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo pháp luật và các quy định hiện hành.

Mọi tranh chấp giữa các bên ký kết hợp đồng sẽ do các bên thương lượng hòa giải để giải quyết, nếu thương lượng không đi đến kết quả, thì sẽ đưa ra Tòa kinh tế. Phán quyết của Tòa kinh tế là kết luận cuối cùng bắt buộc các bên phải thi hành.

Bộ trưởng Bộ Thương mại  
LÊ VĂN TRIẾT